

Số: *192* /TLĐ

Hà Nội, ngày *17* tháng 02 năm 2011

V/v: Báo cáo tình hình công đoàn
tham gia mua cổ phần ưu đãi và
quản lý sử dụng quyền lợi ích cổ
đồng công đoàn theo Nghị định số
109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007.

Kính gửi : - Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố;
- Các công đoàn ngành trung ương;
- Các công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

Để chuẩn bị báo cáo của Tổng Liên đoàn tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2001-2010 theo phân công tại Văn bản số 05/BĐMDN ngày 28/01/2011 của Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam yêu cầu các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành trung ương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn báo cáo: *Tình hình công đoàn tham gia mua cổ phần ưu đãi và quản lý, sử dụng quyền lợi ích cổ đồng công đoàn theo Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007*. Nội dung báo cáo theo phụ lục đính kèm công văn này.

Báo cáo đề nghị các đơn vị gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam qua Ban Chính sách – Pháp luật trước ngày 15/3/2011. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư;
CS-PL.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



MAI ĐỨC CHÍNH

09570390

Phụ lục

Đề cương báo cáo *Tình hình công đoàn tham gia*

mua cổ phần ưu đãi và quản lý, sử dụng quyền, lợi ích cổ đông công đoàn theo Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007

I. Khái quát tình hình công đoàn tham gia sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước 10 năm qua:

- Tham gia tuyên truyền, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước (DNNN).

- Số DNNN thuộc phạm vi quản lý đến 31/12/2000 (theo địa phương; Bộ, ngành)

- Số DNNN đã thực hiện chuyển đổi theo các hình thức:

+ Cty TNHH 01 TV: DN;

+ Cty CP: DN;

+ Giao, bán: DN;

+ Khoán kinh doanh, cho thuê: DN;

+ Giải thể, phá sản: DN.

- Số CNLĐ đang làm việc tham gia mua cổ phần: (người), trong đó số người còn nắm giữ cổ phần đến 31/12/2010.

- Số CNLĐ dôi dư đã giải quyết thôi việc : (người); số tiền trợ cấp đã được chi trả : (tỷ VNĐ).

- Số DN có đại diện Ban Chấp hành công đoàn cơ sở tham gia Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát sau chuyển đổi DN 100% vốn nhà nước thành Cty CP: (DN).

II. Tình hình sử dụng kinh phí công đoàn tích lũy mua cổ phần ưu đãi tại các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước chuyển thành công ty cổ phần theo quy định Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ.

- Số DN đã chuyển thành Cty CP theo Nghị định số 109/2007/NĐ-CP: DN;

- Số công đoàn cơ sở tham gia mua số cổ phần ưu đãi 3%.

- Tổng số tiền đã đầu tư mua cổ phần: (tỷ VNĐ),

Trong đó:

+ Từ nguồn Quỹ công đoàn cơ sở tích lũy: (tỷ VNĐ);

+ Từ nguồn Quỹ công đoàn cấp trên: (tỷ VNĐ);

+ Từ nguồn khác: (tỷ VNĐ);

- Tổng số cổ phần công đoàn đang sở hữu:(cổ phần), chiếm % vốn Điều lệ, trong đó : số cổ phần mua từ Quỹ công đoàn cơ sở chiếm % vốn điều lệ.

- Số CtyCP có đại diện công đoàn tham gia:

+ Hội đồng quản trị:(CĐCS); số người tham gia:..... (người);

+ Ban kiểm soát:(CĐCS); số người tham gia:.....(người).

- Tình hình thực hiện quyền cổ đông tham gia:

+ Các quyết định định hướng phát triển CtyCP:

+ Được chia và sử dụng cổ tức:

• Tổng số tiền được chia (tỷ VNĐ);

• Tổng số tiền sử dụng: (tỷ VNĐ);

* Số tiền nhập quỹ công đoàn :.....(tỷ VNĐ);

* Số tiền tái đầu tư mua cổ phần: (tỷ VNĐ);

+ Số cổ phần công đoàn đã chuyển nhượng: (tỷ VNĐ).

- Mỗi quan hệ trong thực hiện nhiệm vụ công đoàn với quyền cổ đông công đoàn trong hoạt động công đoàn tại CtyCP.

III. Những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện quyền mua cổ phần ưu đãi cho công đoàn; nghĩa vụ cổ đông công đoàn:

- Những khó khăn, vướng mắc:

- Nguyên nhân:

IV. Đề xuất, kiến nghị:

- Sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách:

+ Chính sách, chế độ ưu đãi cho CNLD;

+ Chính sách, chế độ ưu đãi cho Công đoàn;

+ Cơ chế sử dụng cổ tức ;

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện sắp xếp, đổi mới DNNN ở các cấp ./.